

Bản án số: 52 /2023/HS-ST
Ngày 31 tháng 7 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Đạt.

Các Hội thẩm: Ông Vi Văn Bốn.

Ông Hoàng Văn Phan.

Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Mai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bình: Kiểm sát viên:

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2023/TLST-ST ngày 23 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2023/QĐXXST-HS, ngày 13/7/2023 đối với bị cáo:

Phạm Thị O: Sinh năm 1990, tại huyện N, Nghệ An.

Nơi thường trú: Khối N, thị trấn H, huyện H, tỉnh Nghệ An.

Nơi ở hiện nay: Khối T, thị trấn H, huyện H, Nghệ An.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Giới tính: Nữ

Nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ văn hóa 12/12.

Con ông Phạm Trọng C và bà Nguyễn Thị H,

Chồng Hoàng Khắc M, con 02 người, lớn 05 tuổi, nhỏ 03 tuổi, tiền án, tiền sự, nhân thân không, bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/12/2022 đến ngày 07/01/2023 thì được tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 10 giờ ngày 29/12/2022, tại quán bánh mì C3, thuộc khối T, thị trấn H, huyện H, tổ công tác Công an huyện H kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Phạm Thị O đang có hành vi tàng trữ hàng cấm. Thu giữ 04 vật thể hình hộp chữ nhật, mỗi vật thể đều có kích thước (16,5x16,5x10) cm khối lượng 1,66 kg được hợp thành từ 49 ống hình trụ tròn, bên ngoài mỗi vật thể có bọc giấy in hoa văn, chữ nước ngoài nhiều màu sắc, 01 thùng catton hình hộp chữ nhật, màu vàng kích thước (37x41x33) cm khối lượng 5,01kg, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng, bên trong có gắn thẻ sim số 0969665488.

Phạm Thị O đã khai nhận vào đầu tháng 12/2022 Phạm Thị O có quen với một người đàn ông không rõ tên, tuổi ở cửa khẩu C, tỉnh Quảng Ninh. O sử dụng số điện thoại 0969665488 để liên lạc với người này qua số điện thoại 0869408957, sau một thời gian làm quen O mua với người này 04 hộp pháo giá 4.000.000đ mục đích để sử dụng vào dịp tết nguyên đán. Vào ngày 20/12/2022 người này gọi điện thoại nói với O “ đã có đủ pháo”, sau đó O gửi địa chỉ cho người này. Vào lúc 09 giờ 42 phút ngày 29/12/2022 có một người đàn ông sử dụng điện thoại số thuê bao 0373946068 gọi cho O nói “ Chị có đơn hàng loa kéo nhận ở đâu” thì O nói “ nhận ở sân cỏ nhân tạo”, thì người này đến giao hàng cho O tại sân cỏ nhân tạo, khối T, thị trấn H, huyện H, nhận hàng xong, vào khoảng 10 giờ cùng ngày Phạm Thị O bị Công an huyện H bắt quả tang đang có hành vi tàng trữ hàng cấm.

Về vật chứng vụ án:

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 29/12/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H xác định 04 vật thể hình hộp chữ nhật thu giữ của Phạm Thị O có khối lượng là 6,67 kg.

Kết luận giám định số 64/ KL-KTHS (Đ2-CN) ngày 03/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Các mẫu vật thu giữ của Phạm Thị O gửi giám định đều là pháo nổ.

Bản cáo trạng số: 38/CT-VKSHS, ngày 21/ 5 /2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Phạm Thị O về tội “ Tàng trữ hàng cấm” theo khoản 1 Điều 191 BLHS.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Thị O về tội “ Tàng trữ hàng cấm”

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 191 điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông bán pháo nổ cho bị cáo Phạm Thị O không xác định được họ, tên tuổi và địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với người đàn ông giao hàng cho bị cáo nhưng không biết trong thùng hàng có vật gì do vậy không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Phạm Thị O phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội, chứng xác định không có tội.

Lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại, các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ thì bị cáo phạm tội như sau: Vào hồi 10 giờ 0 phút, ngày 29/12/2022, tại quán bánh mì C3, thuộc khối Hợp Tiến, thị trấn H, huyện H, tổ công tác Công an huyện H phát hiện bắt quả tang Phạm Thị O đang có hành vi tàng trữ 6,67 kg pháo nổ để sử dụng. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Phạm Thị O về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS là có căn cứ pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất của vụ án, đây là một vụ án ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và đã xâm phạm vào độc quyền quản lý về pháo nổ của Nhà nước. Do đó, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục và góp phần phòng ngừa chung.

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo Phạm Thị O không có tiền án, tiền sự, có nhân thân, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng do vậy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, theo dõi là đủ.

[4] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 5,01kg pháo nổ còn lại sau lấy đi giám định, 01 thùng catton hình hộp chữ nhật bên ngoài có in chữ hoa “ LOA DI ĐỘNG ACTIVE SPEAKER. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu hồng đã qua sử dụng thu của bị cáo là phương tiện phạm tội.

[5] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Phạm Thị O phạm tội “ Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Phạm Thị O: **06 (sáu)** tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện H, tỉnh Nghệ An, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 5,01kg pháo nổ hiện đang tạm giữ tại Công an huyện H, chi tiết thể hiện tại phiếu gửi vật chứng số 02, ngày 07/01/2023.

Tịch thu tiêu hủy 01 thùng carton hình hộp chữ nhật bên ngoài có in chữ hoa “ LOA DI ĐỘNG ACTIVE SPEAKER, tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu hồng đã qua sử dụng thu của bị cáo Phạm Thị O chi tiết thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/ 5 /2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

[3] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTW Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Thị O phải chịu án phí HSST là 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận

- PGĐ kiểm tra TA Tỉnh Nghệ An.
- VKSND huyện H.
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Công an huyện H.
- Những người tham gia tố tụng.
- Chi cục THADS huyện H.
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.
- UBND thị trấn H,h H.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÀO VĂN ĐẠT